

HTX

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số: 208 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 26 tháng 12 năm 2016

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
CÔNG VĂN ĐỀN	
NGÀY	533
NGÀY	05.01.2017
PHÍM	

**Kết quả 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã 2012
trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

Thực hiện Công văn số 7348/BKHĐT-HTX ngày 12 tháng 9 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã 2012 trên địa bàn thành phố, với nội dung cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ KÊ TỪ KHI LUẬT
HỢP TÁC NĂM 2012 CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH**

1. Đánh giá chung về tình hình phát triển hợp tác xã (HTX)

a) Số lượng Hợp tác xã (HTX), Liên hiệp HTX (thời điểm 01/7/2016 so với thời điểm 01/7/2013)

- Số HTX: 219 (tăng 3,3% so với số lượng HTX 01/7/2013 có 212 HTX).
- Số HTX thành lập mới: 26 HTX.
- Số HTX đang hoạt động: 136 HTX (kể cả 26 HTX mới thành lập).
- Số HTX đã chuyển đổi theo Luật HTX 2012: 76 HTX.
- Số HTX chưa đủ điều kiện tổ chức lại hoặc ngưng hoạt động 64 HTX, trong đó có 01 Liên hiệp HTX.
- Số HTX giải thể: 19 HTX.

b) Số thành viên HTX, HTX thành viên tại thời điểm 01/7/2016 so với thời điểm 01/7/2013

- Số thành viên HTX: 9.674 thành viên (tăng 1,68% so với số lượng thành viên HTX 01/7/2013 có 9.426 thành viên). Số thành viên mới tham gia vào HTX: 499 thành viên. Số lao động làm việc trong các HTX tại thời điểm 01/7/2016: 9.023, so với thời điểm 01/7/2013 có 10.279 lao động, giảm 12,2%. Số lao động mới: 499 lao động.

- Số thành viên trong Liên hiệp HTX: 04 thành viên (giảm 50% so với số lượng thành viên HTX trong Liên hiệp HTX 01/7/2013 là 08 thành viên). Số lao động làm việc trong khu vực Liên hiệp HTX tại thời điểm 01/7/2016: 50 lao động (giảm 70 lao động so với thời điểm 01/7/2013 có 120 lao động). Số HTX thành viên mới tham gia vào Liên hiệp HTX: không có. Số lao động mới Liên hiệp HTX: không có.

c) Hiệu quả hoạt động của HTX, Liên hiệp HTX

- Tổng số vốn hoạt động tại thời điểm 01/7/2016: 511 tỷ đồng, tăng 54 tỷ đồng, đạt 12% so với vốn hoạt động HTX 01/7/2013 có 457 tỷ đồng. Trong đó: tổng số vốn đăng ký mới 107 tỷ đồng (bao gồm vốn đăng ký thành lập mới

HTX và vốn tăng thêm của các HTX đang hoạt động; HTX giải thể, xóa tên giảm vốn điều lệ tương ứng 53 tỷ đồng).

- Tổng thu nhập của HTX tại thời điểm 01/7/2016: 2.350 tỷ đồng/năm, giảm 6,4% so với tổng thu nhập của HTX 01/7/2013: 2.200 tỷ đồng/năm.

- Doanh thu bình quân một HTX: 04 tỷ đồng/năm (trừ 02 HTX xay xát, lau bóng gạo): (*Riêng 02 HTX xay xát, lau bóng gạo chiếm trên 50% tổng doanh thu của toàn bộ HTX trên địa bàn thành phố Cần Thơ*).

- Tổng lợi nhuận của HTX tại thời điểm 01/7/2016 so với tổng lợi nhuận của HTX 01/7/2013: chưa có số liệu cụ thể.

- Thu nhập bình quân thành viên của HTX tại thời điểm 01/7/2016: 50 triệu đồng, tăng không đáng kể so với thu nhập bình quân của thành viên HTX 01/7/2013.

- Thu nhập bình quân lao động của HTX tại thời điểm 01/7/2016 là 30 triệu đồng/năm, tăng 03 triệu đồng so với thu nhập bình quân lao động của HTX 01/7/2013 là 27 triệu đồng/năm.

- Đóng góp của khu vực hợp tác xã vào tổng sản phẩm của địa phương và nền kinh tế tại thời điểm 01/7/2016: Khoảng 2,5% GRDP của thành phố Cần Thơ.

d) Số lượng cán bộ quản lý HTX, Liên hiệp HTX

- Cán bộ quản lý HTX: 1.060/1.140 cán bộ tại thời điểm 01/7/2016, tăng thêm 80 người; đạt trình độ cao đẳng, đại học: 205 người, chiếm tỷ lệ 18%; cán bộ trình độ sơ cấp, trung cấp: 456 người, chiếm tỷ lệ 40% tổng số cán bộ.

- Cán bộ quản lý Liên hiệp HTX: 05 người; 01 cán bộ đạt trình độ đại học; 02 cán bộ trình độ trung cấp.

2. Đánh giá kết quả phát triển hợp tác xã theo lĩnh vực

a) Lĩnh vực nông nghiệp

- Hiện có 89 HTX nông nghiệp tăng 11 HTX so với thời điểm 01/7/2013; vốn điều lệ đăng ký là 99 tỷ đồng, tăng 30,5 tỷ đồng; có 2.065 thành viên, tăng 201 thành viên.

- Các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp tạo ra sự liên kết hộ nông dân khá tích cực trong các Cánh đồng lớn, sản xuất lúa giống, nuôi trồng thủy sản, rau màu, hoa kiểng, cây ăn trái.

- Vai trò của HTX trong hoạt động hỗ trợ cho kinh tế hộ xã viên là khá tích cực: Một số hợp tác xã nuôi thủy sản đã liên kết, đầu tư với doanh nghiệp chế biến, ứng trước thức ăn, thuốc thú y và bao tiêu sản phẩm; các loại hình HTX sản xuất lúa giống, lúa chất lượng cao, rau an toàn, vườn cây ăn trái, hoa kiểng thực hiện tốt một số khâu dịch vụ hỗ trợ: Tưới tiêu, cung cấp giống, tổ chức chuyển giao quy trình kỹ thuật, dịch vụ cung cấp thức ăn, tiêu thụ, liên kết với doanh nghiệp bao tiêu đầu ra cho sản phẩm thành viên.

- Hoạt động tổ chức lại theo Luật HTX năm 2012 giúp nhiều HTX nâng cao chất lượng dịch vụ, theo hướng thiết thực hơn, gắn liền với lợi ích thành viên, tuân thủ những giá trị và nguyên tắc cơ bản của hợp tác xã, nỗ lực trong lĩnh vực nông nghiệp có HTX thủy sản Thắng Lợi (huyện Vĩnh Thạnh), HTX

Lúa giống Thốt Nốt (quận Thốt Nốt), HTX Khiết Tâm (huyện Vĩnh Thạnh), HTX bò sữa Long tuyền (quận Bình Thủy).

- Số HTX ngưng hoạt động hoặc chưa đủ điều kiện để tổ chức lại trong lĩnh vực nông nghiệp khá lớn, 27 HTX, chiếm 33% trong số HTX dự kiến giải thể; do quy mô nhỏ, ít vốn, ít xã viên, mức độ hợp tác chưa thật sự chặt chẽ; nên khi triển khai về việc góp vốn, thực hiện hợp đồng cung ứng và tiêu thụ dịch vụ - sản phẩm, phương án sản xuất kinh doanh phục vụ thành viên gặp nhiều khó khăn, chưa đủ điều kiện đáp ứng yêu cầu theo mô hình HTX kiểu mới Luật HTX năm 2012.

b) Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

- Hiện có 24 HTX, so với số lượng HTX (thời điểm 01/7/2013), giảm 03 HTX, tổng vốn điều lệ là 9,6 tỷ đồng, giảm 41,4 tỷ đồng (HTX dịch vụ xay xát, lau bóng gạo có vốn điều lệ 39 tỷ đồng, chuyển sang loại hình dịch vụ); thành viên có 404, giảm không đáng kể. Số HTX ngưng hoạt động hoặc chưa đủ điều kiện để tổ chức lại trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp là 16 HTX, chiếm 19% trong số HTX dự kiến giải thể.

- Các HTX Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp hoạt động tập trung chủ yếu ở một số ngành, nghề: đan tre, đan lục bình, may mặc, bánh kẹo. Vai trò của các HTX được phát huy khá rõ nét trong khôi phục phát triển làng nghề, thông qua việc dạy nghề cho xã viên và người lao động theo Đề án dạy nghề của thành phố.

- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ của các HTX cho thành viên khá đa dạng: Tổ chức cơ sở dạy nghề, cung cấp nguyên liệu đầu vào, hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, hướng dẫn thành viên đa dạng hóa sản phẩm và mở rộng thị trường góp phần tích cực vào giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Nổi trội trong lĩnh vực này có HTX Kim Hưng (quận Cái Răng); HTX Quốc Noãn (huyện Thới Lai) có vai trò vực dậy làng nghề và giải quyết việc làm cho hàng ngàn lao động.

- Mật yếu của HTX trong lĩnh này là khả năng cạnh tranh còn hạn chế, do thiếu vốn nên ít được đầu tư đổi mới công nghệ.

c) Lĩnh vực xây dựng

- Hiện có 51/50 HTX so với số lượng HTX thời điểm 01/7/2013, tăng 01 HTX, tổng vốn điều lệ 159 tỷ đồng/138 tỷ đồng, tăng 21 tỷ đồng; 540/537 thành viên, tăng không đáng kể.

- Lĩnh vực xây dựng có số lượng HTX khá lớn và hoạt động ổn định, có nhiều HTX có uy tín, được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị thi công khá hiện đại đã trúng thầu, thi công nhiều công trình giao thông, thủy lợi, công trình công cộng, nhà ở dân cư, như: HTX xây dựng Công Bình (quận Thốt Nốt), HTX xây dựng Hưng Thịnh (quận Cái Răng), HTX Tiến Lợi (quận Bình Thủy), HTX xây dựng Trung Tín (huyện Cờ Đỏ)...

Mật hạn chế của các HTX xây dựng là sản phẩm của HTX chỉ phục vụ cho thị trường bên ngoài, xã viên góp vốn để được HTX tạo việc làm và thu lợi nhuận từ vốn góp (xã viên không sử dụng các dịch vụ từ HTX), do đó tính hợp tác tương trợ không cao. Trong tổ chức lại hoạt động đạt tỷ lệ thấp, hiện còn 25

HTX, chiếm 50% trong tổng số HTX lĩnh vực xây dựng, chưa tổ chức lại hoạt động theo Luật HTX năm 2012.

d) Lĩnh vực thương mại - dịch vụ

- Hiện có 13/13 HTX so với số lượng HTX thời điểm 01/7/2013; tổng vốn điều lệ 61/21 tỷ đồng, tăng 40 tỷ đồng (có 39 tỷ từ HTX chuyển loại hình từ công nghiệp sang dịch vụ), có 228 xã viên.

- Các HTX hoạt động trong loại hình dịch vụ: Vệ sinh môi trường, xay xát chế biến gạo, kinh doanh chợ hoạt động ổn định và có bước phát triển nhất định. Đầu năm 2016 có 02 HTX mới thành lập, hoạt động dịch vụ cung cấp thực phẩm sạch, đây là một xu hướng mới mở ra sự liên kết giữa HTX sản xuất và HTX dịch vụ tiêu thụ sản phẩm sạch có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

- Hạn chế trong lĩnh vực thương mại là khó vận động phát triển mới HTX, một số HTX thương mại - dịch vụ khả năng cạnh tranh yếu, khó tiếp cận với các chính sách hỗ trợ.

d) Lĩnh vực giao thông vận tải

- Hiện có 34/36 HTX, so với số lượng HTX thời điểm 01/7/2013, giảm 02 HTX; tổng vốn điều lệ 108 tỷ đồng/104 tỷ đồng, tăng 04 tỷ đồng; xã viên 941/2071, giảm 1.130 thành viên, do lĩnh vực giao thông vận tải có nhiều quy định mới nên nhiều thành viên bán phương tiện cho thành viên khác.

- Các HTX vận tải thủy, bộ có quy mô lớn duy trì hoạt động ổn định nhờ sắp xếp lại tổ chức, hoạt động vừa đáp ứng các quy định mới trong lĩnh vực giao thông vận tải vừa phục vụ nhu cầu của thành viên, giúp tiết kiệm chi phí cho thành viên. Trong lĩnh vực vận tải thủy các HTX chuyên vận chuyển gạo xuất khẩu có đơn hàng ổn định tạo công ăn việc làm thường xuyên cho thành viên; nổi lên có HTX vận tải thủy Nhơn Hòa và HTX vận tải thủy Vạn Hưng (quận Thốt Nốt). Trong lĩnh vực vận tải đường bộ có HTX đường bộ thành phố Cần Thơ (quận Ninh Kiều) đã làm tốt nhiều khâu dịch vụ hỗ trợ cho thành viên trong kinh doanh vận tải.

- Tổ chức, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý của Hợp tác xã, do vậy hiện nay phần lớn HTX Giao thông vận tải được chính quyền địa phương đánh giá cao bởi phương thức hoạt động có tổ chức, cách thức phục vụ tận tình chu đáo đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn thành phố. Nhiều HTX đã thực hiện tốt, coi trọng nguyên tắc dân chủ, công khai qua các lớp đào tạo quản lý chức danh Giám đốc đã giúp cho cán bộ HTX được nâng lên một bước về trình độ quản lý và nghiệp vụ.

- Khó khăn hiện nay đối với HTX thuộc lĩnh vực vận tải đường bộ là thực hiện nhiều quy định mới của Bộ Giao thông vận tải làm tăng chi phí quản lý; các HTX vận tải có quy mô nhỏ khó đáp ứng các yêu cầu quy định, 06 tháng đầu năm 2016 có 08 HTX không đủ điều kiện buộc phải ngưng hoạt động, 01 HTX giải thể.

e) Quỹ tín dụng nhân dân

- Hiện có 08/08 Quỹ tín dụng, so với số lượng thời điểm 01/7/2013 không tăng; tổng vốn điều lệ 74 tỷ đồng/ 72,5 tỷ đồng chỉ tăng 1,5 tỷ đồng; thành viên 5.496/4367, tăng thêm 1.129 thành viên xác lập.

- Các Quỹ tín dụng nhân dân đều đã tổ chức lại hoạt động theo Luật HTX năm 2012; đội ngũ cán bộ được tăng cường về trình độ nghiệp vụ, chuyên môn. Trong điều kiện khó khăn, tính tương trợ của các Quỹ tín dụng được phát huy, hỗ trợ thành viên vốn đầu tư sản xuất kinh doanh nhỏ, góp phần hạn chế được nạn cho vay nặng lãi, thiết thực giúp cho hộ nghèo vượt khó, cải thiện đời sống.

- Năm 2015, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 03 năm 2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân, hạn chế địa bàn và điều kiện tham gia thành viên chặt chẽ hơn, nên hoạt động của hầu hết các quỹ tín dụng nhân dân đều gặp khó khăn về phát triển mới thành viên, dư nợ cho vay tăng thấp.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT HỢP TÁC XÃ NĂM 2012

1. Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật HTX năm 2012

Từ khi Luật HTX 2012 bắt đầu có hiệu lực và đặc biệt là từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2015 đến nay, Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành các văn bản chỉ đạo về thi hành Luật HTX 2012 như sau:

- Quyết định số 3445/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân về việc phê duyệt Đề án đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn TP. Cần Thơ giai đoạn 2015 - 2020.

- Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc tiếp tục thực hiện thi hành Luật Hợp tác xã.

- Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố về hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2020.

- Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 03/7/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phát triển kinh tế tập thể 5 năm 2016 - 2020 trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phát triển kinh tế tập thể năm 2016.

- Kế hoạch số 43/KH-BCĐKTTT ngày 15/3/2016 của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể TP. Cần Thơ về việc phát động cuộc thi tìm hiểu Luật Hợp tác xã 2012 và các loại mô hình Hợp tác xã kiểu mới.

2. Công tác triển khai, giám sát thi hành Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn

a) Tình hình triển khai hướng dẫn và thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã

- Đã tổ chức triển khai Luật HTX năm 2012, Nghị định của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương và Kế hoạch đổi mới, phát triển các hình thức kinh tế hợp tác, thường xuyên theo dõi nắm tình hình, kết quả, nhất là những vướng mắc, khó khăn, đề xuất với cấp có thẩm quyền. Tập trung vào các trọng tâm: việc thi hành Luật HTX 2012, các văn bản hướng dẫn thực hiện, hỗ trợ HTX theo tinh thần Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, xây dựng mô hình HTX kiểu mới; tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn của nhiều HTX về vốn, thị trường tiêu thụ hàng hóa, năng lực cạnh tranh...; kiện toàn và phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể các cấp.

- Nội dung phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, trọng tâm là với UBND các quận, huyện về hoạt động thiết thực nhằm tác động có hiệu quả vào quá trình phát triển kinh tế tập thể, như: tuyên truyền Luật HTX và các văn bản hướng dẫn thực hiện, vận động thành lập HTX, hỗ trợ bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ nghiệp vụ của các HTX, chuyên giao khoa học công nghệ, kiến thức pháp luật kinh doanh, đào tạo nghề, liên kết với doanh nghiệp, xây dựng và phổ biến mô hình HTX kiểu mới,... Tổ chức lòng ghép các lớp chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho các HTX nông nghiệp, tổ hợp tác.

- Năm 2016, Hội đồng nhân dân TP.Cần Thơ đã tổ chức giám sát với nội dung kinh tế tập thể gắn với phát triển nông thôn mới, đã chỉ rõ những tồn tại hạn chế trong thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với HTX và kiến nghị đến UBND thành phố trong công tác quy hoạch vùng và hỗ trợ nông dân trong sản xuất, đầu tư xây dựng chợ đầu mối tạo thuận lợi cho các HTX tiêu thụ nông sản cho nông dân. Đã biên soạn và in 1.000 tờ bướm tuyên truyền Luật HTX 2012 cho các đối tượng là thành viên HTX nông nghiệp, tổ hợp tác, câu lạc bộ, nhóm nông dân liên kết,...

b) Tình hình đăng ký lại HTX theo Luật HTX năm 2012

- Thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập mới và đăng ký lại hoạt động của HTX tại địa phương khá thuận lợi, nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa Liên minh HTX thành phố với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn và tạo điều kiện cho các cơ quan đăng ký HTX ở cấp quận, huyện, mặt khác các HTX thành lập mới đều do Liên minh tư vấn hỗ trợ, vận động thành lập nên quy trình thủ tục bảo đảm chặt chẽ.

- Vận động các HTX làm thủ tục chuyển đổi, tính đến nay có 50/92 HTX nông nghiệp hoạt động theo Luật HTX năm 2012 (chiếm 54,4%): 24 HTX nông nghiệp cũ đăng ký lại hoạt động; 26 HTX nông nghiệp thành lập mới (chiếm 28,3%); 42 HTX nông nghiệp cũ chưa đăng ký lại hoạt động (chiếm 45,6%).

c) Tình hình chuyển đổi HTX sang loại hình tổ chức khác

- 01 HTX chuyển địa bàn là HTX Minh Cường tại địa bàn hoạt động từ phường Phú Thứ, quận Cái Răng về địa bàn quận Ô Môn, nhưng sau đó HTX cũng ngưng hoạt động.

- 02 HTX chuyển loại hình hoạt động (năm 2014): HTX Bình Hòa, phường Trường Lạc, quận Ô Môn chuyển loại hình xây dựng; HTX Quốc Noãn xã Trường Thắng, huyện Thới Lai chuyển loại hình tiểu thủ công nghiệp.

- 04 HTX đã giải thể tự nguyện sau đó thành lập doanh nghiệp.

d) Tình hình giải thể HTX theo quy định tại Điều 54 Luật HTX: đã giải thể tự nguyện 19 HTX; 64 HTX chưa tổ chức lại, trong đó chủ yếu HTX nông nghiệp chưa đủ điều kiện để tổ chức lại hoạt động và một số HTX đã ngưng hoạt động nhưng chưa giải thể được, lý do chính không có người đại diện tham gia Hội đồng giải thể bắt buộc, một số ít do còn nợ đọng cần tiếp tục giải quyết.

đ) Tình hình cung ứng sản phẩm dịch vụ: Hoạt động tổ chức lại hoạt động HTX theo Luật 2012 giúp nhiều HTX nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ thành viên, theo hướng thiết thực hơn, gắn liền với lợi ích thành viên, tuân thủ những giá trị và nguyên tắc cơ bản Hợp tác xã; nhiều HTX kết nạp thêm thành viên, tăng thêm vốn góp; số HTX thành lập mới quy mô lớn hơn, xác định nhu cầu chung của thành viên rõ ràng từ đó thuận lợi cho việc tổ chức các dịch vụ phục vụ thành viên. Nhiều HTX tổ chức lại hoạt động tiếp tục khắc phục những hạn chế, yếu kém vươn lên khá, tốt.

e) Tình hình xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả theo Luật HTX 2012: mô hình HTX hoạt động tăng lên cả về số lượng và quy mô của từng HTX, đặc biệt lĩnh vực nông nghiệp được tập trung tích cực hơn. Mô hình HTX dịch vụ là mô hình được tập trung chỉ đạo phát triển; chú trọng hỗ trợ thành viên thông qua các dịch vụ do HTX tổ chức giúp cho thành viên nâng cao chất lượng, hiệu quả sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm bước đầu hình thành trong một số HTX, nhất là HTX nông nghiệp, thủy sản, theo Quyết định số 1731/QĐ-UBND ngày 19/5/2016 của UBND thành phố Cần Thơ “Ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Đề án “thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới tại vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016 - 2020” trên địa bàn thành phố Cần Thơ”.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể

a) Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg, ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020”: Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2015 về “Hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn thành phố Cần Thơ”.

- Liên minh HTX thành phố: Kinh phí được thành phố cấp 03 năm 600 triệu đồng (200 triệu đồng/năm), phục vụ cho công tác tuyên truyền vận động thành lập mới HTX và bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX và tổ chức lại hoạt động HTX, trong 03 năm Liên minh đã tổ chức: 08 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, và tổ chức các hoạt động dịch vụ trong HTX nông nghiệp cho 499 cán bộ quản lý HTX. 40 lớp bồi dưỡng kiến thức kinh tế tập thể, cho đối tượng cán bộ phụ trách kinh tế tập thể xã, phường, thị trấn; cán bộ Hội Cựu chiến binh thành

phố và Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Cần Thơ có 3.294 học viên tham dự.

- Các chính sách khác như: đất đai, thành lập quỹ hỗ trợ phát triển HTX, hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư đổi mới công nghệ, ưu đãi tín dụng hỗ trợ HTX đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống của xã viên và tham gia chương trình phát triển kinh tế - xã hội đối với HTX còn nhỏ lẻ, phân tán, không đáng kể; HTX khó tiếp cận và thụ hưởng từ các chính sách.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: kinh phí được thành phố cấp 03 năm 600 triệu đồng (200 triệu đồng/năm), thực hiện một số nội dung như sau:

+ Chính sách giảm tồn thắt sau thu hoạch: Thời gian vừa qua trung ương đã có nhiều chính sách hỗ trợ cho nông nghiệp như: Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tồn thắt trong nông nghiệp; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 về Phê duyệt chương trình hỗ trợ HTX giai đoạn 2015-2020; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn... Tuy nhiên, các chính sách này chưa thực hiện được cụ thể như nông dân vẫn chưa thể vay tín chấp theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP được vì đến nay ngân hàng nhà nước Việt Nam vẫn chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện.

+ Về chính sách hỗ trợ, khuyến khích thành lập HTX: Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Liên minh HTX và Hội Nông dân tổ chức tuyên truyền, vận động sáng lập viên, tư vấn Luật và các nội dung có liên quan khác về kinh tế tập thể cho các HTX nông nghiệp, tổ hợp tác nông nghiệp, câu lạc bộ và nhóm nông dân liên kết tại các quận và huyện trong 03 năm tổ chức được 46 cuộc với khoảng 500 lượt người tham gia.

+ Chính sách cán bộ và đào tạo nguồn nhân lực: Trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ HTX nông nghiệp còn thấp so với các tổ chức kinh tế khác, điều này đã làm hạn chế đến việc quản lý, điều hành HTX; xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; mở rộng quy mô sản xuất; tìm kiếm thị trường;... Nguyên nhân là chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực cho HTX chưa vận dụng hợp lý như xây dựng kế hoạch đào tạo dài hạn cho cán bộ quản lý HTX; hàng năm nguồn kinh phí từ địa phương 200 triệu đồng/năm chỉ tập trung cho công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về kinh tế hợp tác, việc thực hiện tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ HTX còn rất hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

+ Chính sách tài chính: Vốn điêu lệ của các HTX thấp, việc huy động vốn nội bộ gặp nhiều khó khăn do các thành viên chưa tìm thấy lợi ích thiết thực của mình, cùng với việc nguồn vốn nội bộ hạn chế, HTX cũng rất khó tiếp cận các nguồn vốn từ bên ngoài, HTX thường bị thiếu thông tin về các nguồn tài chính, tín dụng, không hiểu rõ quy trình, thủ tục, chưa xây dựng các phương án sản xuất, kinh doanh khả thi để huy động vốn, ngoài ra, đa số các HTX chưa tạo được uy tín cao đối với các tổ chức tín dụng nên việc vay vốn thường

gặp nhiều trở ngại hơn so với các doanh nghiệp, nguyên nhân chính xuất phát từ vấn đề HTX không có tài sản thế chấp; trình độ quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ HTX còn thấp, chưa nhạy bén trong việc nắm bắt nhu cầu thị trường, do vậy phương án sản xuất, kinh doanh của HTX đa phần chưa đáp ứng được yêu cầu của các tổ chức tín dụng.

+ Chính sách hỗ trợ về khoa học công nghệ:

Hàng năm từ nguồn kinh phí được cấp, thông qua các chương trình khuyến nông, khuyến công, xúc tiến thương mại, đào tạo nghề nông thôn, vốn sự nghiệp khoa học, công nghệ,... Các Sở, ngành liên quan đã tiến hành triển khai nhiều đề tài, dự án hỗ trợ cho các HTX nông nghiệp như: thay đổi giống cây trồng, vật nuôi, bảo quản, chế biến nông sản, ứng dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP nhằm nâng cao chất lượng nông sản hàng hóa, xây dựng quảng bá thương hiệu, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh của các HTX.

+ Trong những năm qua từ các Đề án, chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn đã hỗ trợ cho HTX một phần kinh phí mua máy gặt đập liên hợp, máy suối lúa, máy làm đất, máy bơm, máy phun thuốc, dụng cụ sạ hàng, làm đê bao khép kín, chủ động bơm tưới, đảm bảo lịch thời vụ; chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật nhằm giảm giá thành sản xuất, nâng cao thu nhập cho các hộ thành viên HTX,... Thông qua các Hội chợ nông nghiệp, ngành Nông nghiệp phối hợp với Sở Công thương đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo, xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá những nông sản hàng hóa của HTX nông nghiệp sản xuất ra, từ đó nhiều HTX nông nghiệp đã ký kết được các hợp đồng tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp.

+ Về Khoa học và Công nghệ: các quận, huyện từ nguồn vốn sự nghiệp khoa học công nghệ đã hỗ trợ các HTX ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao giá trị, chất lượng nông sản hàng hóa như cải thiện chất lượng cây, con giống; xây dựng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP; xây dựng nhãn hiệu hàng hóa để từng bước tạo thương hiệu cho cây trồng, vật nuôi.

+ Chính sách hỗ trợ các HTX, tổ hợp tác theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn: Các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Cần Thơ xác định tổ hợp tác và HTX nông nghiệp là cầu nối giữa hộ nông dân và doanh nghiệp trong tiêu thụ nông sản của thành viên. Trong 03 năm (2014-2016) có 04 doanh nghiệp (Công ty Gentraco, Công ty TNHH MTV nông nghiệp Cờ Đỏ, Doanh nghiệp tư nhân Trung Thạnh, Chi nhánh Tổng công ty Lương thực Miền Nam - Thốt Nốt) được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt phương án bao tiêu nông sản thông qua hợp đồng với diện tích 31.231,24 ha. Ngoài ra, còn có các doanh nghiệp khác chưa thực hiện Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg nhưng vẫn có ký kết bao tiêu nông sản cho người sản xuất trong 3 năm với 492 cánh đồng lớn, tổng diện tích 112.744,9 ha.

b) Tăng cường năng lực quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức kinh tế tập thể cho cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách của chính quyền, đoàn thể ở cấp huyện, cấp xã nhằm tham mưu tốt cho cấp ủy, chính quyền các cấp trong vận động phát triển kinh tế tập thể, đồng thời thực hiện tốt trách nhiệm quản lý nhà nước đối với HTX ở địa phương cơ sở.

- Tăng cường cung cấp thông tin về tình hình HTX và hoạt động của Liên minh HTX thành phố cho báo, đài truyền thanh, truyền hình, giữ mối quan hệ thường xuyên với báo, đài và Thời báo doanh nghiệp của Liên minh HTX Việt Nam.

- Củng cố Ban Chỉ đạo Kinh tế tập thể của thành phố (sau Đại hội Liên minh HTX thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2016 - 2020), tổ chức ban hành các văn bản pháp luật về HTX; đồng thời nghiên cứu đề xuất những giải pháp cụ thể để hỗ trợ có hiệu quả, thúc đẩy kinh tế tập thể phát triển.

- Tiếp tục rà soát, đôn đốc bổ sung nhân sự phụ trách kinh tế tập thể có năng lực, kinh nghiệm ở các sở, ngành, quận, huyện đủ sức tham mưu cho các cấp lãnh đạo thực hiện các nội dung quản lý nhà nước đối với HTX.

- Tăng cường chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa Liên minh HTX thành phố với các quận, huyện, Sở, ban ngành thành phố liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, giúp HTX dễ dàng tiếp cận và thụ hưởng các chính sách.

- Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các HTX bổ sung hoàn thiện các thủ tục, từng bước bảo đảm các HTX tuân thủ các nguyên tắc, quy định của Luật HTX năm 2012.

4. Hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể: có 10 HTX tham gia Dự án xây dựng hiệp hội kinh doanh hiệu quả vì sự phát triển năng động và công bằng ở Việt Nam của Quỹ Châu Á (The Asia Foundation) thông qua tổ chức Socenco.op thuộc Liên minh HTX Việt Nam, đã tổ chức 12 lớp đào tạo nâng cao năng lực hợp tác xã trong 03 năm (2014 - 2016), theo 12 chuyên đề có 360 lượt học viên tham dự.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Một số vấn đề tồn tại, khó khăn

a) Về cơ chế, chính sách

- Việc khuyến khích thành lập các Liên hiệp HTX quy mô lớn cấp vùng, cấp quốc gia cần có chính sách cụ thể; vì trong thời gian qua sự liên kết của các HTX trong mô hình liên hiệp HTX tại Cần Thơ không đạt hiệu quả như mong muốn (04 liên hiệp HTX hoạt động không hiệu quả nên đã giải thể); trong đó có nguyên nhân thuế chồng thuế vì khi hạch toán HTX thành viên phải chịu thêm 01 lần thuế thu nhập mà liên hiệp HTX đã thực hiện khi quyết toán tài chính hàng năm.

- Việc xây dựng các mô hình điểm còn gặp nhiều khó khăn về kinh phí từ ngân sách.

- Chính sách hỗ trợ cho các HTX mới thành lập chưa thực hiện theo quy định của Luật HTX năm 2012 và Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 do chưa có hướng dẫn cụ thể.

- Một số chính sách của nhà nước người dân chưa được thụ hưởng như Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ sản xuất nông nghiệp, nông thôn: cá nhân, hộ gia đình, tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX và chủ trang trại được tổ chức tín dụng cho vay không có tài sản đảm bảo, nhưng thực tế người đi vay gần như không thể vay được theo điều khoản này.

b) Phương pháp tổ chức thực hiện

- Về tổ chức lại hợp tác xã hoạt động theo Luật còn chậm, đến tháng 8 năm 2016 mới có khoảng 54,4% HTX nông nghiệp hoạt động theo Luật, phần lớn các HTX nông nghiệp đăng ký lại; tổ chức hoạt động HTX còn mang tính hình thức. Do đó, các hợp tác xã nông nghiệp hiện nay về phương thức hoạt động chưa có sự thay đổi vẫn còn trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước chưa chủ động phát huy nội lực của mình.

- Nhiều HTX nông nghiệp còn lúng túng trong định hướng hoạt động và đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, chưa có sản phẩm dịch vụ tốt để đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng hóa; thiếu sự liên kết chặt chẽ giữa HTX nông nghiệp với thành viên; vốn ít, doanh thu thấp nên hiệu quả hoạt động chưa cao, lợi ích mang lại cho thành viên chưa cao nên chưa thật sự thu hút sự tham gia của người dân vào mô hình HTX; chưa có tiêu chí, điều kiện cụ thể, dẫn tới hỗ trợ, ưu đãi, thống kê, đánh giá hiệu quả thực thi chính sách không rõ ràng của nhiều HTX.

- Hiện nay, nhu cầu liên kết là rất lớn, tuy nhiên số HTX nông nghiệp thực hiện liên kết với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế. Người nông dân đa số vẫn phải “tự làm, tự bán” là chính, dẫn đến rủi ro nhiều trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và thu nhập của người dân.

c) Vướng mắc trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- Công tác kiểm tra, giám sát các HTX thực hiện theo đúng giấy Chứng nhận đăng ký HTX chưa thường xuyên, liên tục.

- Việc sử dụng kinh phí hỗ trợ từ Trung ương chưa đảm bảo nhu cầu thực tế.

- Công tác phối hợp trong công tác quản lý nhà nước giữa các phòng chuyên môn tại quận, huyện với các Sở, ngành thành phố chưa được chặt chẽ.

- Một số HTX nông nghiệp ngưng hoạt động từ lâu nhưng chưa giải thể được do nhiều nguyên nhân: chưa giải quyết xong công nợ, Ban quản lý không còn hoạt động, sản xuất kinh doanh không hiệu quả, thành viên không tham gia,... làm ảnh hưởng đến phong trào phát triển HTX tại địa phương.

2. Nguyên nhân

- Nhận thức về HTX của các cấp, các ngành và chính bản thân người nông dân về vai trò của HTX chưa đúng với bản chất của HTX theo Luật năm 2012. Các quy định về tổ chức hoạt động, tài sản và sở hữu đối với tài sản của

hợp tác xã và của từng thành viên, các chính sách hỗ trợ phát triển HTX, đặc biệt là trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp, các ngành có liên quan đối với HTX còn chung chung, chưa thật sự quan tâm hỗ trợ phát triển các HTX.

- Tình hình vốn, quỹ của các HTX còn khó khăn: mức vốn bình quân của các HTX thấp và chủ yếu là vốn tài sản cố định đã sử dụng lâu năm. Đa số các HTX thiếu vốn để sản xuất, kinh doanh; các HTX rất khó tiếp cận được với nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng, trong khi đó việc huy động vốn từ thành viên khó khăn ảnh hưởng đến năng lực sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh của hợp tác xã.

- Trình độ, năng lực quản lý của các HTX chưa đáp ứng được những yêu cầu đòi hỏi phát triển HTX trong nền kinh tế thị trường, thiếu tính nhạy bén và năng động trong tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chính sách hỗ trợ HTX tuy nhiều nhưng chưa đủ mạnh và thiếu tính đồng bộ, một số chính sách còn chung chung chưa cụ thể và chưa phù hợp với đặc thù của HTX.

3. Bài học kinh nghiệm

- Để Luật HTX năm 2012 đi vào thực tế cần phải có sự chỉ đạo thống nhất của cả hệ thống chính trị, trước hết phải có sự chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy, chính quyền địa phương, nhận thức và phối hợp đồng bộ của các ngành, các cấp cùng với sự nỗ lực, phấn đấu của các thành viên mới tạo chuyển biến trong lĩnh vực phát triển HTX kiểu mới, tránh hiện tượng trông đánh suôi, kèn thổi ngược.

- Hội đồng quản trị HTX cần thiết tổ chức các loại hình dịch vụ nhằm mang lại lợi ích thành viên, cho HTX và từng bước tạo được niềm tin đối với thành viên. Một số HTX Hội đồng quản trị HTX hoạt động chưa nồng nàn, còn thụ động trong các hoạt động dịch vụ, tìm kiếm thị trường.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm thông nhất và nâng cao nhận thức về bản chất, vai trò của kinh tế tập thể HTX trong cán bộ đảng viên và rộng rãi trong nhân dân là xây dựng niềm tin vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước, tạo tâm lý tích cực, tự nguyện trong quần chúng nhân dân tham gia phát triển kinh tế tập thể.

- Mô hình HTX kiểu mới hoạt động có hiệu quả cao về kinh tế, có tính thuyết phục cao, do đó việc giới thiệu mô hình và hướng dẫn tham quan mô hình là hình thức tổ chức thực hiện Luật HTX năm 2012 có hiệu quả.

4. Đề xuất, kiến nghị và giải pháp

a) Đề xuất, kiến nghị và giải pháp

- Cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ nhiều hơn cho HTX như: miễn, giảm thuế môn bài, thuế thu nhập đối với các HTX nông nghiệp, ngành thuế hỗ trợ cho các HTX trong việc khai báo thuế qua mạng vì hiện nay các HTX chưa được trang bị máy tính có kết nối internet.

- Đề nghị Liên minh HTX Việt Nam tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác kinh tế tập thể của các tỉnh, thành phố để nâng cao trình độ quản lý.

- Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản hướng dẫn cho địa phương thực hiện các chế độ tài chính dành cho hỗ trợ HTX (như chế độ: đào tạo tập huấn, định mức xây dựng mô hình....).

+ Gia hạn thêm 01 năm thực hiện Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX, có hiệu lực thi hành (việc tổ chức lại hoạt động của các HTX bắt đầu từ 01/8/2014).

b) Một số nhiệm vụ và giải pháp đến năm 2020

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, học tập quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về kinh tế hợp tác:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, học tập, tập huấn, đào tạo bồi dưỡng về Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thực hiện; chủ trương, chính sách, nội dung về đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác, cán bộ HTX trên địa bàn thành phố. Trong đó, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ HTX đủ trình độ và năng lực tổ chức điều hành hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chiều rộng lẫn chiều sâu bằng nhiều hình thức, phát động phong trào thi đua sản xuất ở nông thôn để người dân hiểu và tham gia các tổ chức kinh tế hợp tác.

- Khảo sát đánh giá hoạt động HTX, các mô hình liên kết trong nông nghiệp, cung cấp và nâng chất các HTX trung bình, yếu:

+ Đối với các HTX hoạt động có hiệu quả cần vận động mở rộng thêm các dịch vụ đầu vào, đầu ra, hướng dẫn các HTX thực hiện chuyển đổi theo đúng Luật HTX năm 2012.

+ Đối với các HTX hoạt động trung bình, yếu: cần phải xây dựng Kế hoạch đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động cụ thể như: Cung cấp bộ máy nhân sự, hướng dẫn kỹ năng điều hành, quản lý cho hội đồng quản trị, hướng dẫn xây dựng kế hoạch, phương án sản xuất kinh doanh hợp lý, mở rộng thị trường hoặc liên kết với các HTX khác hình thành Liên hiệp HTX.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp từ thành phố đến quận, huyện:

+ Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác theo Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ.

+ Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý Nhà nước, cán bộ tổ hợp tác và HTX về kinh tế hợp tác trong nông nghiệp.

- Hướng dẫn chuyển đổi và xây dựng các mô hình HTX theo Luật HTX năm 2012 trong lĩnh vực nông nghiệp:

+ Chủ động tham mưu và thực hiện việc hướng dẫn, xử lý các vướng mắc để các HTX thực hiện đăng ký lại hoàn thành trong năm 2017. Xây dựng kế hoạch để thực hiện xử lý dứt điểm việc giải thể, sáp nhập đối với các hợp tác xã hoạt động không hiệu quả hoặc ngừng hoạt động; thành lập mới các hợp tác xã

trong những lĩnh vực chuyên ngành (lúa gạo, trái cây, thủy sản) theo hướng nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động và liên kết hiệu quả.

+ Tập trung chỉ đạo đánh giá, phát hiện các mô hình hợp tác xã điển hình trong từng lĩnh vực chuyên ngành làm mô hình điểm để nhân rộng và tổ chức lại sản xuất trong các vùng sản xuất hàng hóa và lĩnh vực có thế mạnh của thành phố. Tập trung xây dựng 3 - 5 mô hình HTX điểm ở các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với đặc điểm, nhu cầu ở địa phương và tổng kết, đánh giá, nhân rộng phát triển ở các hợp tác xã khác.

- Xây dựng và phát triển các mô hình liên kết gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng kinh tế:

+ Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đề án, chương trình, chính sách, kế hoạch hỗ trợ đặc thù của địa phương cho hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại; chính sách hỗ trợ liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản làm cơ sở cho việc chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật HTX năm 2012.

+ Thực hiện hỗ trợ và xây dựng cảnh đồng lớn, vùng nguyên liệu tập trung gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị thông qua hợp đồng kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với từng vùng, từng ngành hàng nông sản. Tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách, địa bàn, thị trường để thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư, nhà khoa học, tư vấn dịch vụ, ngân hàng... cùng với hợp tác xã và nông dân tham gia xây dựng chuỗi giá trị trong mô hình liên kết. Chỉ đạo xây dựng trên địa bàn mỗi quận/huyện có ít nhất 05 mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết với các doanh nghiệp để xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, cảnh đồng lớn sản xuất, kinh doanh, làm dịch vụ nông nghiệp có hiệu quả.

- Các giải pháp khác:

+ Rà soát quy hoạch tổng thể vùng sản xuất theo hướng chuyên canh, chuyển đổi vật nuôi, cây trồng. Mở rộng quy mô sản xuất để tạo ra lượng sản phẩm lớn, chất lượng đồng đều cung cấp cho doanh nghiệp.

+ Tranh thủ các nguồn vốn, các chương trình dự án (vốn vay ưu đãi, vốn sự nghiệp khoa học công nghệ, vốn từ các tổ chức phi chính phủ, nguồn vốn hỗ trợ theo Luật HTX, Chương trình Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VNSAT)...) hỗ trợ cho HTX.

+ Triển khai có hiệu quả giai đoạn 2 của Đề án Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp giai đoạn 2014 - 2020 của thành phố.

+ Tăng cường công tác phối hợp giữa Liên minh Hợp tác xã thành phố với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các tổ chức đoàn thể chính trị, Hội nghề nghiệp,... để tập trung sự chỉ đạo và hỗ trợ cho lĩnh vực kinh tế hợp tác phát triển.

- HTX tiếp cận và thụ hưởng chính sách cần trên cơ sở những tiêu chí, điều kiện, loại hình cụ thể, để chính sách đến đúng đối tượng và phát huy có hiệu quả, đồng thời hạn chế tình trạng xin, cho.

- Trong quá trình thực hiện có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

Trên đây là báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;
- CT, PCT UBND thành phố (1AD);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Liên minh Hợp tác xã thành phố;
- VP. UBND thành phố (2C,3B);
- Lưu: VT.HN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Anh Dũng



CHỈ TIÊU CƠ BẢN PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ

Kèm theo Báo cáo số: 208/BC-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2016

STT	Chi tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm			
		tính	2013	2014	2015	Ước
						2016
I	Hợp tác xã					
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%				
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	212	209	216	219
	<i>Trong đó:</i>					
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	1	7	12	6
	Số hợp tác xã giải thể	HTX		11	5	3
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	9.492	9.909	9.997	9.674
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới	Thành viên				
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Thành viên	10.279	9.659	9.314	9.023
	<i>Trong đó:</i>					
	Số lao động thường xuyên mới	Người				
	Số lao động là thành viên hợp tác xã	Người				
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/nă			4.000	4.000
	<i>Trong đó:</i>					
	Doanh thu của HTX với thành viên	đồng/nă				
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/nă				
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/nă	26	26	27	28
8	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	1.060	1.045	1.080	1.140
	<i>Trong đó:</i>					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	424	418	432	456
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	190	188	194	205
II	Liên hiệp hợp tác xã					
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LHHTX	2	1	1	1
	<i>Trong đó:</i>					
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LHHTX				
	Số liên hiệp HTX giải thể	LHHTX		1		
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX	8	4	4	4
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người	120	50	50	50



Phiếu lục 2:

**SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ PHÂN LOẠI
THEO NGÀNH NGHỀ**

(Kèm theo Báo cáo số: ...208... /BC-UBND ngày ...26... tháng 12 năm 2016)

STT	Chi tiêu	Đơn vị tỉnh	Thực hiện năm			
			2013	2014	2015	2016
I	HỢP TÁC XÃ					
	Tổng số hợp tác xã	HTX	212	209	216	219
	Chia ra:					
1	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	78	76	85	89
2	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	27	25	23	24
3	Hợp tác xã xây dựng	HTX	50	51	51	51
4	Hợp tác xã tín dụng	HTX	8	8	8	8
5	Hợp tác xã thương mại	HTX	13	14	14	13
6	Hợp tác xã vận tải	HTX	36	35	35	34
7	Hợp tác xã khác	HTX				
II	LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ					
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX	2	1	1	1
	Chia ra:					
1	LH hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX				
2	LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX				
3	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX	1			
4	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX				
5	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX	1	1	1	1
6	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX				
7	LH hợp tác xã khác	LHHTX				



PHƯỜNG 3, PHƯỜNG HÌNH ĐĂNG KÝ LẠI, CHUYỂN ĐỔI HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ
 (Kèm theo Báo cáo số: ..208..... /BC-UBND ngày ...26.. tháng 12 năm 2016)

STT	Loại hình/lĩnh vực	Trong đó		Số phải chuyển đổi, đăng ký lại theo Luật HTX 2012	Trong đó		Giải thedar giải thể
		Tổng số đang hoạt động	Tổng số tạm ngừng hoạt động		Đã chuyển đổi theo Luật HTX 2012	Đã đăng ký lại đổi sang loại hình tổ chức khác	
I	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9+10+11	8
I	Tổng số HTX, trong đó:	HTX	223	140	83	140	79
1	Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	92	65	27	65	26
2	Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	24	8	16	8	6
3	Lĩnh vực xây dựng	HTX	51	26	25	26	19
4	Lĩnh vực tín dụng	HTX	8	8	8	8	8
5	Lĩnh vực thương mại	HTX	14	7	7	7	4
6	Lĩnh vực vận tải	HTX	34	26	8	26	16
7	Lĩnh vực khác	HTX					1
II	Tổng số LHHTX, trong đó:	LHHTX	1	1			1
1	Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX					
2	Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX					
3	Lĩnh vực xây dựng	LHHTX					
4	Lĩnh vực thương mại	LHHTX	1	1			1
6	Lĩnh vực vận tải	LHHTX					
7	Lĩnh vực khác	LHHTX					

Phụ lục 4



TỔNG HỢP CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ
(Kèm theo Báo cáo số:...208... /BC-UBND ngày ..26.... tháng 12 năm 2016)

STT	Nội dung chính sách	Kết quả thực hiện						Ước Năm 2016	
		Năm 2013		Năm 2014		Năm 2015			
		Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí	Số lượng	Kinh phí		
	TỔNG								
I	Chính sách hỗ trợ, ưu đãi chung đối với HTX								
1	Đào tạo nguồn nhân lực								
2	Bồi dưỡng nguồn nhân lực	200tr		200tr		200tr		200tr	
3	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường								
4	Ứng dụng KHKT, công nghệ mới								
5	Tiếp cận vốn và Quỹ hỗ trợ phát triển HTX								
6	Tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, phát triển kinh tế - xã hội								
7	Thành lập mới								
II	Chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với HTX Nông nghiệp								
1	Hỗ trợ đầu tư phát triển KCHT	1	60tr	2	80tr	1,8 tỷ	1	439tr	
2	Hỗ trợ giao đất, cho thuê đất								
3	Ưu đãi tín dụng								
4	Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh								
5	Hỗ trợ về chế biến sản phẩm								